

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỒNG AN
TRƯỜNG MẦM NON AN HƯNG

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
Chủ điểm: Những con vật đáng yêu

Thời gian thực hiện : 6 tuần (từ 1/12 đến 9/1/2025)
Giáo viên: Vũ Thị Giang
Nguyễn Thị Xim

Năm học 2025 - 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : Những con vật đáng yêu

Năm học 2025-2026

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.		.	.	.	.
A. Phát triển vận động			.	.		.	.	.	.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.		.	.	.	.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 4: Chú gà trống + Động tác 1: Gà trống gáy 3 - 4 lần + Động tác 2: Hai tay dang ngang hai bên, hạ hai tay xuống làm gà vỗ cánh + Động tác 3: Hai tay dang ngang cao bằng vai, trề cùi xuống tay vỗ vào đầu gối, nói cốc... cốc + Động tác 4: Hai tay chống hông, giậm chân tại chỗ làm gà bới đất	Lớp học	Lớp	TDS	TDS		
2	<i>Bước đầu tập được các động tác thể dục: tay, lưng, bụng, chân mô phỏng theo bài hát, bản nhạc đơn giản cùng cô</i>	<i>Tập mô phỏng các động tác thể dục theo nhạc</i>	Bài tập 1: Tập với bài hát " Đi nhà trẻ. + Động tác 1: Thổi bóng + Động tác 2: Đưa bóng lên cao + Động tác 3: Cầm bóng lên + Động tác 4: Bóng nảy	Lớp học	Lớp			TDS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
3	Giúp trẻ tỉnh táo, phục hồi cơ thể qua các bài tập vận động phát triển các nhóm cơ và hô hấp tại nơi trẻ nằm và ngay sau khi trẻ ngủ trưa dậy	Bài tập thể dục sau giấc ngủ trưa	Bài 1: Chú mèo vui tính + Nằm ngửa, hai tay để dọc thân. Co hai đầu gối, chân kéo sát ngực, ôm đầu gối bằng 2 tay, trở về tư thế ban đầu. + Nằm ngửa, 2 tay bắt chéo sau đầu, chân co ở đầu gối. Nghiêng 2 chân sang trái, trở về tư thế ban đầu, nghiêng 2 chân sang phải, về tư thế ban đầu. + Ngồi 2 chân khép lại với nhau, hai tay chống phía sau. Co chân về đầu gối, nâng chân sát vào ngực, phát âm "phù, phù" thở ra + Đứng 2 chân song song, tay thả xuôi. Vỗ tay- thở ra, hít vào, đưa hai tay sang ngang-thở ra	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động				.	.	.	.	.	.
6	Đi không cúi đầu, nhấc cao chân và giữ được thăng bằng khi đi theo hiệu lệnh có sử dụng vật chuẩn theo yêu cầu cùng cô .	Đi theo vật chuẩn	CTCCĐ: Đi theo vật chuẩn + TC: Ai tài hơn	Sân trường, lớp học	Lớp			CTCCĐ+H ĐNT	
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bộ sải rộng bước chân 5-6 bước liên tục trong khoảng 3m	Đi bộ sải rộng bước chân	TC: Đi bộ sải rộng bước chân	Sân trường	Lớp	HĐNT			
15	Đi thẳng người không cúi đầu, đi bước liên tục trên thảm có gai dài 3m, rộng 15cm	Đi bước trên thảm có gai	CTCCĐ: Đi bước trên thảm có gai + TC: Chân ai giỏi nhất	Sân trường, lớp học	Lớp	CTCCĐ+H ĐNT			
24	Có khả năng nhún bật tại chỗ lên cao để chạm vật treo trên đầu	Bật tại chỗ chạm vật treo trên đầu	CTCCĐ: Bật tại chỗ chạm vật treo trên đầu	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
30	Phối hợp tay chân khi bò trong đường, bò thẳng hướng theo đường hẹp rộng 35-40cm dài 3m không bò ra ngoài	Bò thẳng hướng theo đường hẹp	TC: Bò thẳng hướng theo đường hẹp	Lớp học	Lớp			CTBC	
32	Phối hợp tay, chân bò chui qua cổng không chạm cổng cao 50cm, rộng 40cm, đặt cách vạch xuất phát 3m	Bò chui qua cổng	CTCCĐ: Bò chui qua cổng	Sân trường, lớp học	Lớp		CTCCĐ	HĐNT	
39	Thực hiện phối hợp vận động tay-mắt khi tung- bắt bóng với cô khoảng cách 1m.	Tung - bắt bóng cùng cô	CTCCĐ: Tung - bắt bóng cùng cô + TC: Voi tung bóng	Sân trường, lớp học	Lớp		CTCCĐ	HĐNT	
41	Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt, và khả năng định hướng khi ném bóng qua dây cao 0,8-1m với khoảng cách xa 1m	Ném bóng qua dây	CTCCĐ: Ném bóng qua dây + TC: Đôi tay chắc khỏe	Sân trường, lớp học	Lớp	CTCCĐ	HĐNT		
49	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian	TC: Con rùa, Cáo và đàn gà, Gấu nhảy múa, Con cáo, Gà đi kiếm mồi, Đi như vịt	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
50	Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bắt chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút	Phút thể dục (Tổ chức sau những giờ học ít vận động)	TC: Những chú vịt con xinh xắn	Sân trường, lớp học	Lớp	HĐNT	KH		
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.	.	.	.	.	.
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	Thực hành : Nấu, quấy đảo bột cho búp bê. TC: Bế nấu ăn cho búp bê	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
53	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Bé chơi với đất nặn xoay tròn (Nặn thức ăn cho cá)	Lớp học	Lớp		CTBS		
55	Có thao tác đóng cọc bàn gỗ thành thạo	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp			CTBS	
56	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC: Cắp cua bỏ giỏ	Lớp học	Lớp		KH		
57	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	TC: Bé khâu luồn dây con vật	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
58	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	TC: Bé cài khuy, buộc những bộ phận còn thiếu cho con vật.	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
59	Bước đầu biết chắp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chắp ghép hình	Xếp con vật to- nhỏ Xếp ao cá, chuồng thú, đường đến sở thú,... + TC: Bé ghép con vật theo mẫu	Lớp học	Lớp	CTBS			
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	TC: Xây trang trại chăn nuôi TC: Bé xếp ao cá TC: Bé xếp vườn bách thú	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	TC: Bé làm họa sĩ	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
62	Biết lật mở từng trang sách	Lật mở trang sách	Dạy trẻ cách cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách truyện.	Lớp học	Lớp	CTBS			
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.	.	.	.	.	.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Rèn trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.	Lớp học	Lớp	VS-AN			
67	Biết mời trước khi ăn, biết cảm ơn, biết thể hiện nhu cầu (xin nước, xin cơm, canh...) một cách lễ phép	Tập mời trước khi ăn, xin nước, xin cơm, canh...cảm ơn	Dạy trẻ mời trước khi ăn, biết cảm ơn	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Thực hành: Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,..	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ có thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Thực hành: Cho trẻ vứt rác, nhặt lá bỏ đúng nơi qui định	Lớp học	Lớp		HĐNT	HĐNT	
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.		.	.	.	.
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết gọi cô khi quần áo bị ướt, bẩn,...	Cắt lấy giày dép, tự đi dép đúng đôi	- Thực hành: Tự lấy nước uống, cắt lấy giày dép, tự đi dép.	Lớp học	Lớp	VS-AN			
73	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập cho trẻ " gọi" nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Lớp học	Lớp			VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Trẻ chủ động đi vệ sinh khi có nhu cầu	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	TC: Đôi tay xinh TC: Những chú mèo rửa mặt	Lớp học	Lớp	VS-AN		CTBC	
77	Chấp nhận đội mũ, nón, che ô khi đi nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, đi giày, dép để giữ chân luôn sạch, không làm đau chân	Tập đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Phối hợp với phụ huynh tập cho trẻ đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Lớp học	Lớp	ĐTT			
78	Có thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Tập lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Dạy trẻ lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Lớp học	Lớp		CTBC		
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	TC: Bé tập xúc ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN			
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	TC: Bé chọn cho đúng: Chọn đúng kí hiệu	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.		.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
83	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (dao kéo, mảnh chai, kim, ổ điện, phích nước, bàn là, bếp lò, bếp điện, cơm, canh còn nóng...), nơi nguy hiểm (sân nhà vệ sinh, cầu thang, ao hồ, giếng...) trong nhóm lớp, trong trường mầm non khi được nhắc nhở	Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Trò chuyện, Cho trẻ xem video hình ảnh các con vật có thể gây nguy hiểm	Lớp học	Lớp			CTBC	
83	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm : đá, ném, cho tay vào mồm...các con vật nguy hiểm và cách phòng tránh	Lớp học	Lớp	ĐTT	CTBC		
85	Biết cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn như không xô đẩy nhau, không chơi ở chỗ nguy hiểm...	Nhận biết cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn	Xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn	Lớp học	Lớp		ĐTT	ĐTT	
86	<i>Trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn</i>	<i>Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn</i>	Dạy trẻ ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN		
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng			.	.	.	.	.	.	.
88	<i>Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học</i>	Hướng dẫn phụ huynh nấu món cháo gà, hạt sen, cà rốt	Hướng dẫn phụ huynh nấu món cháo gà, hạt sen, cà rốt	Lớp học	Lớp				
		Lê chưng táo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng	Lê chưng táo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng	Lớp học	Lớp				
		Hướng dẫn cách xử lý vết côn trùng cắn	Hướng dẫn cách xử lý vết côn trùng cắn	Lớp học	Lớp				
89	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường	Kết quả cân đo	Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	Lớp học	Lớp	CTBC			
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.	.	.	.	.	.
1	Có khả năng tìm đồ vật mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh và tìm đồ vật vừa mới cất giấu	TC: con gì biến mất	Lớp học	Lớp		KH	KH	
3	Có khả năng nghe và nhận biết tiếng kêu của con vật (gà gáy, mèo kêu, vịt, chim hót, chó,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước tiếng kêu của con vật quen thuộc	CTCCĐ: Nhận biết, bắt chước tiếng kêu của con vật quen thuộc + TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		CTBC	
2. Nhận biết:				.	.	.	.	.	.
11	Thích tìm hiểu về các đồ vật xung quanh: luôn thích được chơi, cầm nắm, kéo, đẩy, ngắm nghía...các đồ chơi ở xung quanh	Tìm hiểu về các đồ vật, đồ chơi xung quanh	+ Nói được tên và 1-2 đặc điểm nổi bật của đồ chơi. TC: Xe đùn xe đẩy	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC		
15	Biết không tranh giành đồ chơi, không ném vứt đồ chơi, biết giúp cô làm 1 số việc đơn giản: cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong	Giữ gìn, bảo quản đồ dùng đồ chơi	Thực hành cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong	Lớp học	Lớp		KH	KH	
16	Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (bóng, búp bê, ô tô, đồ chơi, đồ dùng gia đình, dụng cụ làm việc,...). Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng một số đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng	CTCCĐ: HĐVĐV " Xếp ao cá"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
18	Trẻ nhận biết được tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc và tiếng kêu của chúng	Tên và một số đặc điểm nổi bật tiếng kêu của con vật quen thuộc	CTCCĐ: Nhận biết con gà, con vịt Nhận biết con cá- con cua	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
			CTCCĐ: Nhận biết con thỏ	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			CTCCĐ: Nhận biết con voi	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
			-Trò chơi : +Bé chọn đúng con vật +Tìm con cho mẹ + So hình con vật '+Tìm bộ phận còn thiếu.	Lớp học	Lớp		CTBS	KH	
19	<i>Có khả năng bắt chước tiếng kêu, mô phỏng các động tác vận động của một số con vật quen thuộc</i>	<i>Tiếng kêu, vận động của một số con vật quen thuộc</i>	Trò chơi " Ai bắt chước giỏi nhất"	Lớp học	Lớp	KH			
29	Chi/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	Quan sát đồ chơi có màu đỏ, màu vàng ở sân chơi	Sân trường	Lớp		HĐNT		
33	Nhận biết được số lượng một - nhiều	Số lượng một và nhiều.	CTCCĐ: Nhận biết 1 và nhiều(gà mẹ và gà con)	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.	.	.	.	.	.
A. Nghe hiểu lời nói			.	.	.	.	.	.	.
1	<i>Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động</i>	<i>Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói</i>	- Trò chơi "Làm như cô nói"	Lớp học	Lớp	KH			
3	Có khả năng nghe, hiểu các câu nói đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Nghe, hiểu các câu nói trong giao tiếp, sinh hoạt hàng ngày	Bê ghé vào bàn và mặc yếm. Trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt Lấy gối về chỗ nằm	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
4	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	Nghe đồng dao: - Con công hay múa - Con vôi con voi Nghe các bài hát: - Gà trống mèo con và cún con - Con gà trống	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
			Đổ vui về các con vật + CTCCĐ: Thơ " Con cá vàng", " Chú gà con" Đồng dao " Con vôi con vôi"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ	CTCCĐ	
			CTCCĐ: Truyện " Quả trứng", " Cá và chim"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ		
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.		.	.	.	.
6	Phát âm rõ tiếng	Phát âm các âm khác nhau	- TC: Bé gọi gà	Lớp học	Lớp	CTBC			
7	<i>Biết lắng nghe và bắt chước tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi</i>	<i>Nghe và bắt chước tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi</i>	+TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
9	Có thể kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần dưới sự gợi ý của cô giáo.	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.	CTCCĐ: Tập kể lại truyện " Quả trứng"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.				.		.	.	.	.
11	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"," Để làm gì?", " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"," Để làm gì?", " Tại sao?".	Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các con vật xung quanh bé: con gì đây? Kêu như thế nào?...	Lớp học	Lớp	KH	KH		
13	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện - Bày tỏ nhu cầu của bản thân - Hỏi về các vấn đề quan tâm như "Con gì đây", "cái gì đây"	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Dạy trẻ chào hỏi bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng khi đến lớp và về nhà - Dạy trẻ cách hỏi về vấn đề cần quan tâm	Lớp học	Lớp		ĐTT	ĐTT	
D. Làm quen với sách				.		.	.	.	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.	.	.	.	.	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
A. Phát triển tình cảm				.	.	.	.	.	
2	Thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	- Trẻ về góc chơi, chơi đồ chơi trẻ thích.	Lớp học	Lớp	KH			
3	Hiểu thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- Nhặt đồ chơi vào rổ	Lớp học	Lớp		KH		
6	Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận	-TC: Cơ thể nói	Lớp học	Lớp		KH	KH	
B. Phát triển kỹ năng xã hội				.	.	.	.	.	
9	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, tiếng gọi.	Quan tâm đến các vật nuôi	TC: Bắt chước tiếng kêu của một số con vật. + Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích: góc phân vai: Bác sĩ thú y, bán hàng các con vật.	Lớp học	Lớp	CTBS		KH	
11	<i>Yêu quý, đồng cảm, yêu thương các con vật. Biết chăm sóc con vật nuôi quen thuộc</i>	<i>Yêu quý, đồng cảm, chăm sóc các con vật</i>	Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi + CTCCĐ: Bé chăm sóc vật nuôi	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		<i>Sửa theo nội dung giáo dục cảm xúc xã hội</i>
13	Có khả năng chơi và sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích	Lớp học	Lớp	KH	KH		
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản				.	.	.	.	.	.
18	Biết thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định,...	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	Rèn cho trẻ kĩ năng chờ đến lượt khi tham gia các hoạt động: xếp hàng rửa tay, chờ uống nước,...	Lớp học	Lớp	VS-AN			
19	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại,...).	Chơi trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại).	- Trò chơi "Bé em", "Chăm sóc em" - Trò chơi "Nghe điện thoại"	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.				.		.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
21	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề động vật: - Gà gáy. - Chim chích bông. - Voi làm xiếc. - Thật là hay - Gà trống, mèo con và cún con. - Tôm, cua, cá thi tài.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
22	<i>Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát</i>	<i>Tập hát theo nhạc</i>	CTCCĐ: KNCH bài "Con gà trống", " Là con mèo", " Cá vàng bơi"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ	CTCCĐ	
23	<i>Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát, bản nhạc</i>	<i>Tập vận động đơn giản theo nhạc</i>	CTCCĐ: KNVD bài "Con gà trống", " Là con mèo	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		CTCCĐ	
25	<i>Trẻ biết chọn màu, di màu trong hình và tô kín hình không chừa ra ngoài hình vẽ</i>	<i>Tập tô</i>	CTCCĐ: Tô màu con mèo	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
27	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán hình để tạo thành tai thỏ.	Tập dán	CTCCĐ: Dán tai thỏ	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
28	<i>Biết cấu, véo, chia nhỏ đất, lăn dài đất trên bảng hoặc lăn trên đôi bàn tay để tạo thành con giun.</i>	<i>Tập nặn</i>	CTCCĐ: Nặn con giun	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
29	<i>Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo thành chuồng, ao cho các con vật.</i>	Tập xếp hình	Xếp chuồng cho con vật cáXếp ao	Lớp học	Lớp		CTBS		
	<i>Biết xuyên, luồn tăm bông qua ống hút, sắp xếp tạo thành hình xương cá</i>		HĐ EDP: tạo hình xương cá	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
30	Thích nhìn vào sách và lật từng trang sách xem tranh	Xem tranh	Trẻ cầm sách đúng và lật từng trang sách xem tranh	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề			Tổng số:			38	41	37	
			Lĩnh vực phát triển thể chất			14	14	15	
			Lĩnh vực phát triển nhận thức			5	7	6	
			Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ			9	8	7	
			Lĩnh vực phát triển TC-KNXH - Thẩm mỹ			10	12	9	
			Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			47	51	48	
			- Đón trả trẻ			5	5	5	
			- Thể dục sáng			1	1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			8	9	8	
			- Hoạt động ngoài trời			4	4	5	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
		Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	- Vệ sinh - ăn ngủ			9	9	9	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			4	4	5	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			6	9	6	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	10	9	
		Chia cụ thể	+ Giờ thể chất	2	2	2			
			+ Giờ nhận	3	2	2			
			+ Giờ ngôn	2	2	2			
			+ Giờ TCKN	3	4	3			

II. PHÂN BỐ CHỦ ĐỀ NHÁNH:

STT	Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	Nhà bé nuôi gì	2	Từ ngày 1/12 đến 12/12/2025	Vũ Thị Giang	
2	Tôm cua, cá thi tài	2	Từ ngày 15/12 đến 26/12/2025	Nguyễn Thị Xim	
3	Những con vật trong vườn thú	2	Từ ngày 29/12 đến 9/1/2026	Vũ Thị Giang	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Các con vật nhà bé ”	Nhánh “Động vật sống dưới nước”	Nhánh “Động vật sống trong rừng”
Giáo viên	* Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: -Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Các con vật nhà bé”. - Hoạt động chơi tập có chủ định hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều. - Tạo mã QR - Bài hát :“Con gà trống”, “Gà trống mèo con và cún con”. - Bài thơ: “Chú gà con”. - Truyện:“Quả trứng” *Xây dựng môi trường trong lớp: - Trang trí lớp, tạo môi trường cho	* Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: -Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Động vật sống dưới nước”. - Hoạt động chơi tập có chủ định hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều. - Tạo mã QR - Bài hát :“Cá vàng bơi”. - Bài thơ: “Con cá vàng”. - Truyện:“ Cá và chim” *Xây dựng môi trường trong lớp: - Trang trí lớp, tạo môi trường cho	* Công tác tuyên truyền: + Nội dung tuyên truyền: -Tuyên truyền mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Động vật sống trong rừng”. - Hoạt động chơi tập có chủ định hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều. - Tạo mã QR - Bài hát :“Là con mèo”. - Bài thơ: “Con voi”. - Truyện:“ Con cáo”, “Bác voi tốt bụng”

	trẻ hoạt động theo chủ đề. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng về động vật sống trong gia đình như: Con gà, con vịt, con chó Các quyển album các con vật sống trong gia đình. - Góc HĐVĐV: Bổ sung các bảng chơi so hình, ghép tranh, ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề - Góc thao tác vai: búp bê, đồ chơi lắp ghép... - Nhạc bài : Con gà trống, Gà trống mèo con và cún con. - Video ,truyện tranh: “Quả trứng”, Đôi bạn tốt”. - Làm con lợn, con gà, con vịtbằng các nguyên học liệu khác nhau như: vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc...	cho trẻ hoạt động theo chủ đề. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng về động vật sống dưới nước như: Con cua, con cá, con tôm Các quyển album các con vật sống dưới nước. - Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh, ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề - Góc thao tác vai: búp bê, đồ chơi lắp ghép... - Nhạc bài hát: “ cá vàng bơi” - Video tranh truyện: “ Cá và chim” - Làm con cá, tôm, cua...bằng các nguyên học liệu khác nhau như vỏ hộp c, vỏ hộp kẹo...	*Xây dựng môi trường trong lớp: - Trang trí lớp, tạo môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề. - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề. - Góc nghệ thuật: tranh rỗng về động vật sống trong rừng như: Con voi, con khỉ, con gấu.... Các quyển album các con vật sống trong rừng. - Góc HĐVĐV: Các bảng chơi so hình, ghép tranh, ghép hình rỗng, xâu luôn về chủ đề - Góc thao tác vai: búp bê, đồ chơi lắp ghép... - Nhạc bài hát: “ Là con mèo” - Video tranh truyện: “Con cáo” - Làm voi, gấu...bằng các nguyên học liệu khác nhau như vỏ hộp c, vỏ hộp kẹo...
Nhà trường	- Tuyên truyền về cách phòng chống các bệnh thường gặp khi thời tiết giao mùa (ho, sốt...) - Bổ sung mua sắm một số đồ dùng, đồ chơi. - Rà soát các đồ chơi ngoài trời để đảm bảo an toàn cho trẻ.		

Phụ huynh	- Suu tầm tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình - Phối hợp với giáo viên dạy trẻ bài thơ, bài hát về chủ đề tại nhà.	- Cho trẻ đi học đầy đủ.	- Cung cấp cho trẻ một số kiến thức về các con vật sống trong rừng. - Ủng hộ một số nguyên vật liệu để tạo môi trường: lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, bìa cattong,...
Trẻ	- Trò chuyện với trẻ về các góc chơi của lớp, và các qui định về góc chơi của lớp. - Trẻ nói được tên, đặc điểm, ích lợi của các con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, trong rừng		

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: CƠ THỂ BÉ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1. Đón trẻ	*Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp. * Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi và hướng dẫn phụ huynh quét mã Qr các bài thơ, câu chuyện, bài hát. Về sức khỏe, tình hình của trẻ ở lớp. * Rèn trẻ thói quen: - Rèn cho trẻ có thói quen chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn, chào cô khi đến lớp, chào ông bà, bố mẹ...khi về nhà. + Rèn cho trẻ lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi, không ngậm tay, ngậm đồ chơi vào miệng. *Trò chuyện cùng trẻ: - Cho trẻ xem video hình ảnh các con vật có thể gây nguy hiểm. - Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi. - Quan sát tranh ảnh video, trò chuyện với trẻ về ích lợi đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm của một số con vật. - Cô cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn.					<i>* Với trẻ chậm phát triển ngôn ngữ: Cháu Đức, Sơn</i>

		- Dạy trẻ cách hỏi về vấn đề cần quan tâm . *Cho trẻ nghe các bài thơ, câu truyện, đồng dao về chủ đề . - Nghe bài thơ: Đàn gà con, Con cá vàng, chú gà con..... - Nghe đồng dao, ca dao: Con công hay múa, con vỏi con voi... * Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát các bài hát về chủ đề cơ thể bé: Gà trống mèo con và cún con, Con gà trống, cá vàng bơi, Là con mèo, ... * Cho trẻ xem tranh ảnh, nghe kể chuyện: Cá và chim, bác gấu tốt bụng, Quả trứng... * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích của trẻ, nhắc nhở trẻ cất gọn gàng đồ dùng đồ chơi sau khi chơi xong đúng nơi qui định. - Chơi trò chơi dân gian: Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, Cua cắp, cáo và đàn gà...	
2. T DS	Nhánh 1 +2	- Khởi động: Cô cùng trẻ đi quanh phòng với các kiểu đi : đi thường, đi kiễng gót, đi khom , đi nhanh, đi chậm. - Trọng động: Chú gà trống + Động tác 1: Gà trống gáy 3 - 4 lần + Động tác 2: Hai tay dang ngang hai bên, hạ hai tay xuống làm gà vỗ cánh + Động tác 3: Hai tay dang ngang cao bằng vai, trẻ cúi xuống tay vỗ vào đầu gối, nói cóc... cóc + Động tác 4: Hai tay chống hông, giậm chân tại chỗ làm gà bới đất - TCVD: Gà đi kiếm mồi , Cáo và đàn gà - Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập	
	Nhánh 3	- Khởi động: Cô cùng trẻ đi quanh phòng với các kiểu đi : đi thường, đi kiễng gót, đi khom , đi nhanh, đi chậm. - Trọng động: Tập với bài hát " Đi nhà trẻ. + Động tác 1: Thổi bóng + Động tác 2: Đưa bóng lên cao + Động tác 3: Cầm bóng lên + Động tác 4: Bóng nảy	

		- TCVD: Con cáo Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập					
3. CT C C Đ	Nhánh 1. Các con vật nhà bé	1/12/2025 PTNT Gà mẹ và gà con (Nhận biết 1 và nhiều)	2/12/2025 PTTCKNXH CH bài “Con gà trống”	3/12/2025 PT nhận thức VĐCB: Đi bước trên thảm có gai	4/12/2025 PT nhận thức Nhận biết Con gà, con vịt	5/12/2025 PT ngôn ngữ Truyện: “Quả trứng”	
		8/12/2025 PT nhận thức Nhận biết tiếng kêu của các con vật	9/12/2025 PT TCKNXH Dạy VĐ bài: “Con gà trống”	10/12/2025 PT thể chất VĐCB: Ném bóng qua dây	11/12/2025 PT ngôn ngữ Thơ: “Chú gà con”	12/12/2025 PTTCKNXH Tô màu “Con mèo”	
	Nhánh 2. Động vật sống dưới nước	15/12/2025 PT nhận thức HĐVĐV: Xếp ao cá	16/12/2025 PT ngôn ngữ Truyện: “Cá và chim”	17/12/2025 PT TCKNXH Tạo hình xương cá	18/12/2025 PT thể chất VĐCB: Tung bóng cùng cô	19/12/2025 PT TCKNXH Dạy KNCH bài: “cá vàng bơi”	
		22/12/2025 PT TCKNXH Bé chăm sóc con vật	23/12/2025 PT nhận thức Nhận biết: Con cá, con cua	24/12/2025 PT thể chất VĐCB: Bò chui qua cổng	25/12/2025 PT ngôn ngữ Thơ “Con cá vàng”	26/12/2025 PT TCKNXH Nặn: “Con giun”	
	Nhanh 3. Động vật sống	29/12/2025 Tập kể lại truyện : “Quả trứng”	30/12/2025 PT nhận thức Nhận biết: “con thỏ”	31/12/2025 PT TC VĐCB: Bật tại chỗ chạm vật trên đầu	1/1/2026 Nghỉ tết dương lịch	2/1/2026 PT TCKNXH Dạy KNCH: “Là con mèo”	

	trong rừng	6/1/2025 PT nhận thức Nhận biết con voi	7/1/2025 PT ngôn ngữ Đồng dao bài: “Con vỏi con voi”	8/1/2025 PT TCKNXH Dán: “tai thỏ”	9/1/2025 PT thể chất VĐCB: Đi theo vạch chuẩn	10/1/2025 PT TCKNXH-TM Dạy KNVĐ bài: “là con mèo”	
4. CT NT	Nhánh 1. Các con vật nhà bé	1/12/2025 - Đạo chơi, quan sát: cây hoa ngũ sắc - TCVĐ: Gà đi kiếm mồi - Chơi hạt muồng	2/12/2025 - Đạo chơi, quan sát tập bênh màu đỏ, vàng - TCVĐ: Đi bộ rải bước chân - Chơi câu cá	3/12/2025 - Quan sát: Cây phượng - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi hạt muồng	4/12/2025 - Quan sát: Cây vũ sữa - TCVĐ: Cáo và đàn gà - Chơi đu quay	5/12/2025 - Quan sát cây rau cải - TCVĐ: Ròng rắt lên mây - Chơi Chi chi chành chành	
		8/12/2025 - Quan sát: Hoa mẫu đơn - TC: Con cáo - Chơi nhà bóng	9/12/2025 - Quan sát cây rau cải - TCVĐ: Đi như vịt - Chơi hạt muồng	10/12/2025 - Quan sát cây hoa lan ý - TCVĐ: hái hoa - Chơi đá bóng	11/12/2025 - Quan sát cây hồng xiêm - TCVĐ: Chi chi chành chành - Chơi tự do: Chơi xe đùn xe đẩy	12/12/2025 - Nhặt lá cây - TCVĐ: Gieo hạt - Chơi khu thể chất	

	Nhánh 2. Động vật sống dưới nước	15/12/2025 - Quan sát cây hoa ngũ sắc - TCVĐ: Ném bóng qua dây - Chơi tự do	16/12/2025 - Quan sát cây hoa cúc - TCVĐ: Nhảy lò cò - Chơi đá bóng	17/12/2025 - Quan sát Cầu trượt màu vàng. - TCVĐ: Con rùa - Chơi phòng thể chất	18/12/2025 - Quan sát cây hoa thiết mộc lan - TCVĐ: Kéo co - Cho trẻ nhặt rác, nhặt lá cây bỏ đúng nơi qui định	19/12/2025 - Quan sát cây hoa mẫu đơn - TCVĐ: Con cáo - Chơi đá bóng	
		22/12/2025 Quan sát cây hoa lan ý - TCVĐ: Đi như vịt - Chơi tự do	23/12/2025 -Quan sát cây vú sữa - TCVĐ: Gà đi kiếm mồi - Chơi hạt muồng	24/12/2025 - Quan sát xích đu - TCVĐ: Con cáo - Chơi phòng thể chất	25/12/2025 - Quan sát cầu trượt - TCVĐ: Những chú vịt xinh xắn - Chơi xe đùn xe đẩy	26/12/2025 - Quan sát cây trầu bà - TCVĐ: Đá bóng - Chơi đá bóng	
	Nhánh 3. Động vật sống trong rừng	29/12/2025 - Quan sát cây hoa phượng - TCVĐ: Chim bay - Chơi tự do tại khu vực sân khấu	30/12/2025 - Quan sát cây sấu - TCVĐ: Tung bắt bóng cùng cô - Chơi tự do tại khu thể chất	31/12/2025 - Quan sát cây rau cải - TCVĐ: Con cáo - Chơi tự do ở sân trường	1/1/2026 NGHỈ TẾT ĐƯƠNG LỊCH	2/1/2026 - Quan sát và sờ gốc cây phượng - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi nhà bóng	

		5/1/2026 - Quan sát cây vú sữa - TCVD: Bò chui qua cổng - Chơi tự do ở sân trường	6/1/2026 - Quan sát cầu trượt - TCVD: Trời nắng, trời mưa - Chơi đồ chơi ngoài trời	7/1/2026 - Nhặt lá cây - TCVD: Cáo và đàn gà - Chơi hạt muồng	8/1/2026 - Quan sát cây cà chua - TCVD: Gấu nhảy múa - Chơi câu cá	9/1/2026 - Quan sát cây hoa ngũ sắc - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi hạt muồng	
6 VS Ă N	*Vệ sinh: Cô kê bàn ghế cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn. - TC: Đôi tay xinh, những chú mèo rửa mặt. -Lần lượt cho từng nhóm xếp hàng vào rửa tay, rửa mặt. - Rèn cho trẻ kĩ năng chờ đến lượt khi tham gia các hoạt động: xếp hàng rửa tay, chờ uống nước,.... - Cô giáo dục trẻ đi dép khi vào nhà vệ sinh, đi không chen lấn xô đẩy nhau. * Ăn trưa: Cô đeo yếm cho trẻ. Trò chuyện với trẻ về một số món ăn hàng ngày trẻ ăn. -Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định. - Rèn cho trẻ thói quen giữ an toàn trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng. -Dạy trẻ ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn * Tập cho trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau. - Nhắc nhở trẻ giờ ăn không nói chuyện, ăn xong để bát thìa đúng nơi qui định. * Giờ ngủ: - Cô chuẩn bị giát giường, chải chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ, cho trẻ lấy gối về chỗ ngủ. - Cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: Cô cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế, ngay ngắn.						*Chú ý cháu Dương Ngọc ăn thức ăn hay nhè bã

		<i>*Cô chú ý đến những trẻ khó ngủ và những bạn hay đi vệ sinh nhiều.</i> - Sau giờ ngủ: Cô bật nhạc nhẹ nhàng, vận động nhẹ nhàng thả lỏng cơ thể. - Cho trẻ tập bài tập: “Chú mèo vui tính” + Nằm ngửa, hai tay để dọc thân. Co hai đầu gối, chân kéo sát ngực, ôm đầu gối bằng 2 tay, trở về tư thế ban đầu. + Nằm ngửa, 2 tay bắt chéo sau đầu, chân co ở đầu gối. Nghiêng 2 chân sang trái, trở về tư thế ban đầu, nghiêng 2 chân sang phải, về tư thế ban đầu. + Ngồi 2 chân khép lại với nhau, hai tay chống phía sau. Co chân về đầu gối, nâng chân sát vào ngực, phát âm"phù, phù"thở ra + Đứng 2 chân song song, tay thả xuôi. Vỗ tay- thở ra, hít vào, đưa hai tay sang ngang- thở ra- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. - Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ khuyến khích trẻ cùng cất đồ dùng cùng cô.					<i>* Cháu Hoàng, còn khó ngủ</i>
7. CT TY T- BC	Nhánh 1. Nhà bé nuôi con gì	2/12/2024 - Mở chủ đề - Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm của các con vật	3/12/2024 - TC: Bé tìm đúng đôi theo màu.	4/12/2024 - Cô cho trẻ tô màu chủ đề	5/12/2024 - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm : đá, ném, cho tay vào mồm...các con vật nguy hiểm và cách phòng tránh	6/12/2024 - TC: Con cáo - Liên hoan văn nghệ cuối tuần.	

		9/12/2024 - Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi	10/12/2024 -TC: Cá bơi - Cô cùng trẻ chơi góc chơi động.	11/12/2024 -TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật. - Cho trẻ làm quen bài thơ :Chú gà con	12/12/2024 - Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các con vật xung quanh bé: con gì đây? Kêu như thế nào?...	13/12/2024 - Ôn VĐ bài: Con gà trống - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
	Nhánh 2. Tôm cua cá thi tài	16/12/2024 Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	17/12/2024 -TC: Cá bơi - Cô cùng trẻ chơi góc chơi động.	18/12/2024 - Cô cùng trẻ nghe truyện : “Cá và chim” .	19/12/2024 - TC: Những chú mèo rửa mặt. - Cô cùng trẻ trò chuyện về các con vật sống dưới nước.	20/12/2024 - Trò chuyện với trẻ vất rác đúng nơi qui định - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		23/12/2024 -Ôn bài hát: Cá vàng bơi. TC: Ca bơi	24/12/2024 -TC: Đố vui về các con vật - Chơi góc chơi động	25/12/2024 -TC: Đi như vịt - Chơi ghép tranh	26/12/2024 -TC: Đôi tay xinh - Nhận biết hành động chơi an toàn	27/12/2024 - Cô cùng trẻ đọc thơ: Cá vàng bơi - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

	Nhánh 3. Những con vật trong vườn thú	30/12/2024 - TC : Đố vui các con vật - Trò truyện với trẻ về một số đồ dùng gây nguy hiểm như; Kéo, ổ điện, phích	31/12/2024 - Thực hành: Cho trẻ vứt rác, nhặt lá bỏ đúng nơi qui định.	1/1/2025 NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH	2/1/2025 - TC: Bò thảng hướng theo đường hẹp - Trò chuyện về chủ đề	3/1/2025 -Trò chuyện với trẻ về cảm xúc của bé - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		6/1/2025 - Trò truyện với trẻ để trẻ lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	7/1/2025 - TC: Nghe âm thanh đoán tên con vật. - Cô cùng trẻ nghe truyện “Con cáo”	8/1/2025 - TC: Những chú vịt xinh xắn. - Cho trẻ chơi đá bóng	9/1/2025 -TC: Gà đi kiếm mồi. - Cô cùng trẻ chơi bé em.	10/1/2025 - Trò truyện với trẻ về chủ đề thực vật - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT.	Khu vực chơi	Mục đích- Yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N 1: Các con vật nhà bé	N2: Động vật sống dưới nước	N:2 Động vật sống trong rừng
1.	Thao tác vai	- Trẻ làm quen với trò chơi, biết tên đồ chơi trong góc, cách sử dụng đồ chơi	- Bé tập nấu ăn: nấu bột, cầm thìa, bắc nồi lên bếp, khuấy bột,...	- Quần áo, tạp dề... một số thực phẩm. - Bộ đồ chơi nấu ăn: bát, đĩa, thìa, nồi, bếp...	x	x	x
		- Trẻ bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(bế em, cho em ăn, ru em ngủ, cho em đi chơi...)	- Chăm sóc em bé: Bế em, cho em ăn, cho em uống nước, ru em ngủ, mặc quần áo cho em, đội mũ, cho em đi chơi,...	- Giường, búp bê, cốc, bình rót nước,	x	x	x
2.	Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết xếp các khối cạnh nhau, chồng lên nhau thành chuồng cho các con vật	- TC: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao cá, xếp vườn bách thú	- Đồ chơi gạch, các khối chữ nhật, khối vuông, đồ chơi lắp ghép, cây xanh, các con vật.	x	x	x

		- Trẻ biết chọn hình rồi xếp đúng vào hình rỗng theo sự hướng dẫn của cô. - Trẻ biết cất đồ chơi đúng nơi qui định.	- TC: Tìm nửa còn lại ghép hình rỗng...	- Bảng hình rỗng ,bảng ghép tranh và quân rồi các con vật	x	x	x
		- Trẻ tập rèn luyện cử động các ngón tay, phối hợp tay mắt để khâu vòng	- Xâu vòng đồ chơi	- Hình đồ chơi bằng nhựa có lỗ xâu, dây xâu, rổ đựng.	x	x	x
		- Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các vòng tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô.	- Lồng tháp, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp		x	x
		- Trẻ làm quen trò chơi, kết hợp xoay tay xoay tháo lắp chai vào miệng chai...	- Lắp ghép, xoay vỏ chai, đóng búa cọc, búa bi	- Đồ chơi tháo lắp(bóng kết hợp với miệng chai nhựa, lắp chai....	x	x	x

		- Trẻ biết tìm các bộ phận còn thiếu của các con vật ghép vào cho đủ theo sự hướng dẫn của cô.	- Tìm bộ phận còn thiếu.	- Tranh các bộ phận còn thiếu các con vật	x	x	x
		- Trẻ biết tìm các con vật so hình các con vật với nhau.	- So hình con vật	- Bảng so hình các con vật	x	x	x
		- Trẻ biết cài khuy, buộc những bộ phận còn thiếu của các con vật	- Cài khuy, buộc những bộ phận còn thiếu cho con vật.	- Bảng các con vật có khuy, còn thiếu các bộ phận.		x	x
		- Bước đầu biết lắp, ghép các con vật to - nhỏ theo hướng dẫn của cô	- Lắp con vật to - nhỏ	- Các con vật có kích thước to - nhỏ khác nhau	x	x	x
3	Góc chơi động	- Trẻ được làm quen với đồ chơi kéo xe, xe đẩy, xe đẩy, chơi với bóng,... trẻ biết tên đồ chơi, cách chơi.	Chơi kéo xe, xe đẩy xe đẩy, chơi với bóng. Nặn bóng...	- Xe kéo, xe đẩy xe đẩy, bóng to, bóng nhỏ, giỏ đựng bóng....	x	x	x

4.	Nghệ thuật	- Trẻ biết chọn ,trang trí tô màu, di màu trong hình và tô kín hình không chừa ra ngoài hình vẽ.	- Tô màu, tranh trí các con vật	- Tranh rồng về các con vật, các nguyên học liệu như: Vỏ hộp sữa, giấy màu...	x	x	x
		- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn lăn dọc, xoay tròn... để tạo thành thức ăn cho cá	- Nặn thức ăn cho cá	- Bằm con, đất nặn đủ cho trẻ		x	
5.	Góc sách	- Trẻ làm quen với việc cầm sách, lật mở từng trang sách. Trẻ biết xem tranh, gọi tên nhân vật trong tranh.	- Lật xem sách truyện, kể truyện - Xem và chơi trò chơi trong sách vài	- Album , rồi về chủ đề	x	x	x

**T.M TRƯỜNG MẦM NON
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
KHỐI TRƯỞNG**

**Hồng An ngày 28 tháng 11 năm 2025
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**